

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 88/2017/HSST

Ngày: 28/7/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Huệ;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Xệt
2. Ông Bùi Duy Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Diệp – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 28/7/2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Phú Chánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2017/TLST-HS, ngày 19/6/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2017/QĐXX-HS ngày 26 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

MNA, sinh năm 1985. Giới tính: Nam. HKTT: Khu 2, phường V, thành phố R, tỉnh GK. Chỗ ở: Phường H, thành phố T, tỉnh DB. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ văn hoá: 08/12. Cha: M, sinh năm 1951, đã chết. Mẹ: K, sinh năm 1952. Vợ: N, sinh năm 1987. Con: L, sinh năm 2012; T, sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2017, bị cáo có mặt.

- *Người bị hại:*

1. Ông N, sinh năm 1981, vắng mặt;
2. Bà T, sinh năm 1988, vắng mặt.

Cùng trú tại: Ấp P, xã C, thị xã T, tỉnh DB.

3. Bà D, sinh năm 1985, HKTT: Ấp 5, xã V, thị xã T, tỉnh DB, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông P, sinh năm 1986, HKTT: Xã T, huyện N, tỉnh TN, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

- Bà C, sinh năm 1969; HKTT: Ấp C, xã P, thị xã T, tỉnh DB, vắng mặt;
- Ông G, sinh năm 1982; HKTT: Ấp B, xã P, thị xã T, tỉnh DB, vắng mặt;

- Ông H, sinh năm 1986; HKTT: Xã Đ, huyện D, tỉnh VT; chỗ ở hiện nay: Ấp P, xã C, thị xã T, tỉnh DB, vắng mặt;
- Ông H, sinh năm 1989; HKTT: Khu phố 2, phường H, thành phố T, tỉnh DB, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24/3/2017, MNA điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo biển số 65H9-6446 từ khu vực thành phố Thủ Dầu Một đến địa bàn thị xã Tân Uyên để tìm việc làm. Khi A điều khiển xe 65H9-6446 chạy đến đoạn đường ĐT 742 thuộc ấp Chánh Long, xã Phú Chánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, An nhìn thấy quán bún riêu của bà C, tại xã Phú Chánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nên A ghé vào để ăn sáng. A dừng xe trước quán và đi vào bên trong. Nhìn thấy quán đông người, A nghĩ sẽ đợi lâu nên quay ngược ra vị trí xe của A để đi tìm chỗ ăn sáng khác. A ngồi lên xe mô tô biển số 65H9-6446 lùi xe thì nhìn thấy vị trí gác chân trên xe mô tô biển số 61U3-4647 của ông N và bà L có để một túi xách màu đen, ông N và bà L đang ngồi ăn sáng bên trong quán. A nghĩ bên trong có tài sản nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. A dùng tay phải lấy túi xách để ở vị trí ba ga trên xe 65H9-6446 và điều khiển xe chạy đi. Lúc này bà C đứng bên trong quán nhìn ra thấy A lấy túi xách của ông N và bà L nên truy hô, ông Hậu đang ăn sáng tại quán của bà C, nghe bà C truy hô nên điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở ông G, ngồi phía sau; ông Huỳnh H điều khiển xe (không rõ biển số) chạy một mình, tất cả cùng đuổi theo A. Khi đến đoạn đường ĐH 407 thuộc ấp Phú Thọ, xã Phú Chánh, thị xã Tân Uyên, An ném túi xách xuống đường và tiếp tục điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Ông H dừng xe nhặt túi xách, ông Hậu và ông G tiếp tục đuổi theo đến cây xăng Thiên Phú thì bắt giữ được A, sau đó giao Công an xã Phú Chánh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 túi xách màu đen bên trong có 01 máy laptop hiệu Sony Vaio và 300.000 đồng.

Công an xã Phú Chánh chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên để thụ lý theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã tiến hành tạm giữ đồ vật, tài sản do MNA giao nộp gồm: 03 bóp da màu đen, 01 túi đựng dụng cụ học sinh và đồ dùng sửa chữa điện gia dụng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, số Imel1 867764023598, số tiền 340.000 đồng; 01 cái bóp da màu đen bên trong có 01 giấy phép lái xe mang tên P; 01 xe mô tô biển số 65H9-6446; 01 ba lô bên trong có 01 hộp sữa hiệu Nutricare loại care 100 Plus 900 gram; 01 giấy cầm điện thoại Samsung A5 màu trắng; 01 giấy cầm chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe và giấy đăng ký xe mang tên MNA ; 01 giấy cầm điện thoại OPPO 1201; 01 giấy cầm máy tính bảng nhãn hiệu TAB A16; 01 giấy cầm điện thoại HTC chụp hình SH009X.

Theo Kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 64/KLTS-TTHS ngày 28/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thị xã Tân Uyên kết luận: 01 chiếc laptop hiệu Sony Vaio i7 Model PCG -81114L màu đen đã qua sử dụng trị giá 6.425.000 đồng; 01 túi xách bằng vải màu đen kích thước (10x30x40), hiệu samsonite, đã qua sử dụng, trị giá 120.000 đồng. Tổng trị giá là 6.545.000 đồng.

Ngày 07/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 10 trả lại cho ông N 01 chiếc laptop hiệu Sony Vaio i7, Model PCG -81114L, màu đen; 01 túi xách bằng vải màu đen, kích thước (10x30x40), hiệu samsonite cùng 300.000 đồng. Ông N không yêu cầu về dân sự.

Quá trình điều tra, MNA khai: Ngoài lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại xã Phú Chánh, An còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, cụ thể như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 23/3/2017, MNA điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Nouvo biển số 65H9-6446 đến Quán phở Xuân Trường thuộc khu phố 2, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để ăn sáng. Khi đến quán phở, An dựng xe bên cạnh xe mô tô biển số 61E1-415.50 của bà D. A nhìn thấy trên ba ga xe mô tô biển số 61E1-415.50 có để một ba lô màu đen, A nghĩ bên trong có tài sản nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. A quan sát xung quanh nhìn không thấy ai quan sát nên dùng tay phải cầm lấy ba lô để lên xe mô tô của A. Sau đó A điều khiển xe về hướng ngã tư giao lộ giữa đường Lê Lợi và đường Trần Quốc Toàn thuộc phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. A điều khiển xe chạy qua ngã tư khoảng 20 mét thì dừng lại. A kiểm tra bên trong ba lô có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7, 01 điện thoại di động nhãn hiệu 1280 và một bóp da màu đen bên trong có 900.000 đồng cùng giấy phép lái xe mang tên P. Ngoài ra, còn một số loại giấy tờ gồm: Chứng minh nhân dân mang tên P, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 85L1-5527. An lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7, 01 điện thoại di động nhãn hiệu 1280 và một bóp da màu đen bên trong có 900.000 đồng cùng Giấy phép lái xe mang tên P. Riêng các giấy tờ còn lại cùng với ba lô A ném bỏ bên lề đường. Khoảng 15 giờ cùng ngày, A đến tiệm mua bán đồ cũ (không rõ tên biển hiệu) trên đường Đại Lộ Bình Dương để bán 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7, 01 điện thoại di động nhãn hiệu 1280 nhưng do trả giá thấp nên A không bán. Cùng lúc này, A nhìn thấy một thanh niên (không rõ lai lịch) đang đến để mua điện thoại. A bán điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 với giá 2.000.000 đồng, điện thoại nhãn hiệu 1280 không ai mua nên A ném bỏ trên lề đường Đại Lộ Bình Dương.

Ngày 24/3/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một biết vụ việc MNA có hành vi trộm cắp tài sản tại khu phố 2, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để thụ lý điều tra theo thẩm quyền. Ngày 08/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với MNA .

Đối với ba lô và Chứng minh nhân dân mang tên P, Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 85L1-5527 của bà D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiến hành truy tìm vật chứng, kết quả không tìm thấy vật chứng.

Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 51/KLTS-TTHS ngày 30/3/2017 và số 92/KLTS-TTHS ngày 18/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một kết luận: 01 ba lô bằng vải, màu đen, trị giá 100.000 đồng; 01 bóp da màu đen, trị giá 50.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7, trị giá 5.700.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, trị giá 150.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.900.000 đồng.

Xe mô tô biển số 65H9-6446 hiệu NOUVO, số khung RLCN2B510Y00 8009, số máy 2B5108009 do bà G (sinh năm 1976, HKTT: Phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Bà G khai mua xe vào năm 2005, năm 2009 bán cho bà Hoa (không rõ nhân thân lai lịch), việc mua bán không thực hiện việc sang tên theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, bà D yêu cầu MNA bồi thường giá trị tài sản bị thiệt hại là 10.500.000 đồng bao gồm: 01 ba lô bằng vải, màu đen, 01 bóp da màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 và 4.400.000 đồng; tiền công bị mất do đi làm lại giấy tờ là 9.500.000 đồng. Bị can đồng ý bồi thường giá trị tài sản bị thiệt hại là 10.500.000 đồng, riêng tiền công bị mất do đi làm lại giấy tờ thì không đồng ý

Ngày 18/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một có Công văn số 290/CQĐT-ĐTTH đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một chuyển vụ án MNA trộm cắp tài sản tại phường Hòa Phú đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên để nhập vụ án điều tra xử lý chung. Ngày 19/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một có Quyết định chuyển vụ án hình sự để điều tra số 02/QĐ-VKS chuyển vụ án đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội trộm cắp tài sản như cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, người bị hại D chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường 10.500.000 đồng là giá trị của các tài sản bị mất, đối với yêu cầu bồi thường 9.500.000 đồng là chi phí đi lại để làm giấy tờ thì bà D không yêu cầu trả. Đồng thời, người bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 80/QĐ-KSĐT ngày 15/6/2017 của VKSND thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo MNA phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1, Điều 138; Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo MNA từ 18 đến 24 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 và Điều 42 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển số 65H9-6446 của bị cáo là phương tiện dùng để thực hiện hành vi phạm tội;

Trả lại cho bị cáo 03 bóp da màu đen, 01 túi đựng dụng cụ học sinh và đồ dùng sửa chữa điện gia dụng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, số Imel1 867764023598; 01 ba lô bên trong có 01 hộp sữa hiệu Nutricare loại care 100 Plus 900 gram; 01 giấy cầm điện thoại Samsung A5 màu trắng; 01 giấy cầm chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe và giấy đăng ký xe mang tên MNA ; 01 giấy cầm điện thoại OPPO 1201; 01 giấy cầm máy tính bảng nhãn hiệu TAB A16; 01 giấy cầm điện thoại HTC chụp hình SH009X.

Trả cho ông P 01 cái bóp da màu đen bên trong có 01 giấy phép lái xe mang tên P.

- Phân bồi thường dân sự: Người bị hại bà D yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản bị thiệt hại gồm: 01 ba lô bằng vải, màu đen, 01 bóp da màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 và 4.400.000 đồng là 10.500.000 đồng, bị cáo đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận; đối với yêu cầu bồi thường 9.500.000 đồng tiền công bị mất do đi làm lại giấy tờ, tại phiên toà người bị hại không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giữ số tiền 340.000 đồng của bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về vật chứng của vụ án, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về thẩm quyền: Căn cứ Biên bản phạm tội quả tang ngày 24/3/2017 đối với hành vi trộm của MNA tại xã Phú Chánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; lời khai của bị cáo, người bị hại và tang vật thu được đối với hành vi trộm của MNA tại Quán phở Xuân Trường thuộc khu phố 2, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một khởi tố vụ án, khởi tố bị can là đúng thẩm quyền.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo MNA khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 23/3/2017, MNA lợi dụng sơ hở của bà D trong việc quản lý tài sản nên có hành vi lén lút chiếm đoạt của bà D 01 ba lô có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7, 01 điện thoại di động nhãn hiệu 1280 và 01 bóp da màu đen bên trong có 900.000 đồng cùng giấy phép lái xe và Chứng minh nhân dân mang tên P, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 85L1-5527, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.900.000 đồng.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24/3/2017, MNA lợi dụng sơ hở của ông N và bà L trong việc quản lý tài sản nên có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông N và bà L 01 túi xách màu đen 01 chiếc laptop hiệu sony Vaio i7 Model PCG -81114L màu đen đã qua sử dụng, trị giá 6.425.000 đồng; 01 túi xách bằng vải màu đen, kích thước (10x30x40), hiệu Samsonite đã qua sử dụng, trị giá 120.000 đồng. Tổng trị giá là 6.545.000 đồng.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự. Tuy nhiên vì mục đích tư lợi, thái độ coi thường pháp luật mà cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 80/QĐ-KSĐT ngày 15/6/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo MNA về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự cũng như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 2 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong 2 ngày liên tục nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội bị phát hiện; tại phiên tòa người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[6]. Căn cứ quyết định hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được

pháp luật bảo vệ mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật của, lười biếng, không muốn lao động nhưng muốn được hưởng thụ. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Qua các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Không.

[8]. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại ông N và bà L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với người bị hại D: Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị mất là 10.500.000 đồng và bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả cho bị cáo MNA 03 bóp da màu đen; 01 ba lô bên trong có 01 hộp sữa hiệu Nutricare loại care 100 Plus 900 gram; 01 giấy cầm điện thoại Samsung A5 màu trắng; 01 giấy cầm chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe và Giấy đăng ký xe mang tên MNA ; 01 giấy cầm điện thoại OPPO 1201; 01 giấy cầm máy tính bảng nhãn hiệu TAB A16; 01 giấy cầm điện thoại HTC chụp hình SH009X vì những giấy tờ, tài sản này không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội; trả cho ông P 01 cái bóp da màu đen bên trong có 01 giấy phép lái xe mang tên P.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, sung quỹ Nhà nước xe mô tô biển số 65H9-6446 hiệu NOUVO, số khung RLCN2B510Y008009, số máy 2B5108009 do bà G (sinh năm 1976, HKTT: Phường T, quận N, thành phố TC) đứng tên đăng ký chủ sở hữu vì đây là phương tiện của An bị dùng làm phương tiện phạm tội.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[11]. Về kiến nghị: Hội đồng xét xử thấy không có văn bản hành chính hoặc hành vi hành chính nào của cơ quan nhà nước vi phạm nên không kiến nghị.

[12]. Về việc xem xét việc áp dụng, thay đổi hoặc huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn: Không.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo MNA phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo MNA 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/3/2017.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển số 65H9-6446 hiệu NOUVO, số khung RLCN2B510Y00 8009, số máy 2B5108009 do bà G (sinh năm 1976, HKTT: Phường K, quận N, thành phố TC) đứng tên đăng ký chủ sở hữu.

Trả lại cho bị cáo 03 bóp da màu đen, 01 túi đựng dụng cụ học sinh và đồ dùng sửa chữa điện gia dụng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, số Imel1 867764023598; 01 ba lô bên trong có 01 hộp sữa hiệu Nutricare loại care 100 Plus 900 gram; 01 giấy cầm điện thoại samsung A5 màu trắng; 01 giấy cầm chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe, giấy đăng ký xe mang tên MNA ; 01 giấy cầm điện thoại OPPO 1201; 01 giấy cầm máy tính bảng nhãn hiệu TAB A16; 01 giấy cầm điện thoại HTC chụp hình SH009X.

Trả cho ông P 01 cái bóp da màu đen bên trong có 01 giấy phép lái xe mang tên P.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 340.000 đồng thu giữ của MNA để đảm bảo cho việc thi hành án.

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho bà D 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Về chi phí tố tụng: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 và Khoản 6, Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo MNA phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 525.000 (năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Công an thị xã Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bích Huệ